TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 195 /2021/QĐST-HNGĐ	*Bù Đăng, ngày 24 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số: 279/2021/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: chị Vũ Ngọc L; sinh năm 1997

Địa chỉ: thôn T, xã A, huyện Đ, tỉnh N.

- Bị đơn: anh Phạm Viết P; sinh năm 1991

Địa chỉ: thôn 2, xã C, huyện Bù Y, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Phạm Viết P và chị Vũ Ngọc L.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a.Về con chung: Chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Vũ Duy K, sinh ngày 30/11/2018 cho đến khi cháu thành niên; Anh P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Vũ Đức D, sinh ngày 03/3/2017 cho đến khi cháu thành niên, cả hai bên đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con; sau khi ly hôn các bên đều có quyền thăm nom con chung, không ai có quyền ngăn cản; các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con theo qui định của pháp luật; người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

b.Về tài sản: không có.

c. Về nợ: không có.

d.Về án phí: chị Vũ Ngọc L nhận nộp 150.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị L đã nộp trước là 300.000đ, theo biên lai thu tiền số 016362 ngày 18/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng; Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, hoàn trả lại cho chị Linh số tiền 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LƯU THÙY LINH